

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9/2020

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lý và ông Phan Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tấn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/7/2020 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/8/2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị V. Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 5B, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Thế A. Sinh năm 1991.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm 5B, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Hiện đang ở CHLB Đức. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/02/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị V trình bày: Chị và anh Nguyễn Thế A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân D, huyện V, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/3/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc. Ngày 30/8/2018, anh Thế A đi xuất khẩu lao động tại CHLB Đức. Mẫu thuẫn vợ chồng phát sinh từ đó. Lúc đầu là những mâu thuẫn nhỏ nhặt từ tiền bạc dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, phai nhạt dần. Hiện nay theo thông tin chị được biết anh Thế A đã sống chung với người phụ nữ khác; không còn quan tâm, chăm sóc vợ con. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị V đề nghị Tòa

án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thế A. Hiện nay, chị không biết địa chỉ của anh Thế A ở nước ngoài nhưng qua thông tin chị được biết anh Nguyễn Thế A thường xuyên liên lạc với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, địa chỉ: Xóm 5A, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An là chị gái của anh Thế A.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Khánh B, sinh ngày 01/01/2015 và Nguyễn Hạ B, sinh ngày 15/01/2019. Hiện tại cả hai cháu đang ở với chị Vinh, do chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, chị Lê Thị V có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành. Tại đơn khởi kiện chị yêu cầu anh Thế A phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho mỗi cháu nhưng quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm chị V cho biết hiện nay chị chưa yêu cầu anh Thế A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn Thế A: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án kèm theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị V; yêu cầu anh Thế A có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; ... cho anh Nguyễn Thế A thông qua chị Nguyễn Thị T là chị gái của anh Thế A do bố mẹ anh Thế A đã chết; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nêu trên tại trụ sở UBND xã V, huyện C và nơi cư trú cuối cùng tại Việt Nam của anh Thế A, nhưng hiện tại anh Thế A vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Quá trình xác minh được chị Nguyễn Thị T cung cấp: Anh Nguyễn Thế A là em trai của chị T. Bố mẹ của chị T và anh Thế A là ông Nguyễn Thế H và bà Nguyễn Thị Th đều đã chết. Anh Thế A đi xuất khẩu lao động sang Cộng hòa liên bang Đức từ tháng 8/2018 cho đến nay và thường xuyên liên lạc về với chị T. Chị đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và Công văn của Tòa án yêu cầu cung cấp địa chỉ của anh Thế A ở nước ngoài, chị đã thông báo cho anh Thế A biết nhưng do anh Thế A đi lao động bất hợp pháp nên không thể cung cấp địa chỉ cho chị để chị cung cấp cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu chị Nguyễn Thị T (chị ruột anh Nguyễn Thế A) cung cấp địa chỉ của anh Thế A ở nước ngoài cho Tòa án nhưng chị Tân không cung cấp. Qua xác minh tại chị Tân thì có cơ sở xác định bị đơn vẫn có liên hệ về với gia đình và đã biết được Tòa án đang thụ lý giải quyết việc

chị Vlàm đơn yêu cầu ly hôn nhưng bị đơn vẫn không liên lạc, cũng không cung cấp địa chỉ để Tòa án tiến hành ủy thác tư pháp cho bị đơn theo quy định của pháp luật nên cần xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Lê Thị Vđược ly hôn với anh Nguyễn Thế A. Giao hai con chung là Nguyễn Khánh B, sinh ngày 01/01/2015 và Nguyễn Hạ B, sinh ngày 15/01/2019, cho chị Vtrực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Vchưa yêu cầu nên chưa xem xét. Anh Nguyễn Thế A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị Vcó quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bằng một vụ án khác. Về tài sản, nợ chung: Chị Vkhông yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không nhận được ý kiến của anh Thế A nên dành quyền khởi kiện cho anh Thế A khi có yêu cầu. Chị Vphải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Thế A hiện đang ở nước ngoài. Thông qua lời khai của chị Nguyễn Thị T là chị gái của anh Nguyễn Thế A thì có căn cứ xác định hiện nay anh Nguyễn Thế A đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức và có thường xuyên liên lạc về với gia đình. Anh Nguyễn Thế A đã biết được việc chị Lê Thị Vlàm đơn xin ly hôn đối với anh tại Tòa án nhưng anh không cung cấp địa chỉ và gửi văn bản trình bày ý kiến về cho Tòa án. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Thế A cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Thế A. Do đó, việc anh Nguyễn Thế A vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo theo hướng dẫn tại Công văn số 253/TATC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Thế A đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai; Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[2] Về tình cảm: Chị Lê Thị Vvà anh Nguyễn Thế A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc. Đến tháng 8/2018, anh

Thế A đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa liên bang Đức thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thiếu tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Hiện nay, chị V và anh Thế A không còn liên lạc với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án anh Thế A đã biết được việc chị Vyêu cầu ly hôn nhưng anh Thế A cũng không có ý kiến thể hiện mong muốn được Tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ. Tại phiên tòa, anh Thế A vắng mặt, chị V đề nghị được ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị V và anh Thế A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Vinh được ly hôn với anh Thế A.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Thế A có 02 con chung là Nguyễn Khánh B, sinh ngày 01/01/2015 và cháu Nguyễn Hạ B, sinh ngày 15/01/2019. Hiện, cả hai cháu đang ở với chị Vinh, do chị V chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Thế A đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền lợi cho con chung chưa thành niên nên cần giao cho chị V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V chưa yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét. Anh Thế A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Theo chị Lê Thị V, vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay anh Thế A chưa có ý kiến nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ tình cảm: Cho chị Lê Thị V và anh Nguyễn Thế A được ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Khánh B, sinh ngày 01/01/2015 và cháu Nguyễn Hạ B, sinh ngày 15/01/2019 cho chị Lê Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Khánh B và Hạ B đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị V chưa yêu cầu

nên Tòa án chưa xem xét. Anh Nguyễn Thế A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung : Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Lê Thị V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0000044 ngày 15/7/2020.

Chị Lê Thị V có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thế A cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Thị Thu Từ

